TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 66/2025/QĐST-HNGĐ	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 64/2025/TLST-DS ngày 09-10-2025 về việc "Ly hôn, tranh chấp về tài sản khi ly hôn", giữa:

* *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Ngọc B, sinh năm 1974. Địa chỉ liên hệ: Xã Đ, Tp. Hồ Chí Minh.

* *Bị đơn:* Ông Nguyễn Ngọc Thanh S, sinh năm 1970. Địa chỉ: Xã Đ, Tp. Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117, 119 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06-11-2025.

XÉT THẤY:

Tại buổi làm việc ngày 06-11-2025, nguyên đơn Bà Nguyễn Thị Ngọc B tự nguyện rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc chia tài sản chung. Đồng thời, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06-11-2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Bà Nguyễn Thị Ngọc B đối với ông Nguyễn Ngọc Thanh S về việc chia tài sản chung.

2. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Bà Nguyễn Thị Ngọc B và ông Nguyễn Ngọc Thanh S.

3. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc B và ông Nguyễn Ngọc Thanh S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc B và ông Nguyễn Ngọc Thanh S có 01 con chung tên Nguyễn Thị Bảo Phương, sinh năm 2002. Bà Nguyễn Thị Bảo

Phương đã trưởng thành nên Bà Nguyễn Thị Ngọc B và ông Nguyễn Ngọc Thanh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc B và ông Nguyễn Ngọc Thanh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc B tự nguyện nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà Bà Nguyễn Thị Ngọc B đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0023407 ngày 07-10-2025 của Phòng thi hành án dân sự Khu vực 13, thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị Ngọc B được hoàn trả lại số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng thi hành án dân sự Khu vực 13;
- Các đương sự;
- UBND xã Đất Đỏ, Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đã đóng dấu)

Bùi Ai Giôn